TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2022/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 11 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Bích H, sinh năm 1984;

Nơi ĐKHHTT: Khu 2, xã Ấ, huyện H, tỉnh P.

- Bị đơn: Anh Vũ Quang Q, sinh năm 1979;

Nơi ĐKHHTT: Khu 5, xã G, huyện H, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 33,35,38, 39, 59, 62 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Hoàng Thị Bích H sẽ sở hữu tài sản chung là thửa đất số 217, tờ bản đồ số 5, diện tích 120m2; địa chỉ khu 2, xã Ấ, huyện H, tỉnh P, đất đã được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AN 531736 ngày 26/9/2008, đứng tên chủ hộ Vũ Quang Q + nhà cấp 4, cây cối trên đất. Tổng trị giá tài sản là 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng). Chị H sẽ thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho anh Vũ Quang Q là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Thời hạn thanh toán vào ngày 11/5/2022.

Đối với tài sản là:

- Thửa đất số 28, tờ bản đồ 31 diện tích 720m2 đất lúa, địa chỉ tại khu 9, xã Ấ, huyện H, tỉnh P đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 382687 ngày 28/7/2014, đứng tên chủ hộ Vũ Quang Q.

- Thửa đất số 94-9, tờ bản đồ 29 diện tích 2.088,0 m2 đất trồng cây lâu năm, địa chỉ tại Khu 9, xã Ấ, huyện H, tỉnh P đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 382687 ngày 28/7/2014, đứng tên chủ hộ Vũ Quang Q.

Anh Vũ Quang Q, chị Hoàng Thị Bích H thống nhất đây là tài sản của ông bà nội nên trả lại ông bà, không đề nghị giải quyết.

Ngoài ra các bên không có tài sản chung nào khác và không đề nghị thêm gì.

* Về án phí:

Chị Hoàng Thị Bích H phải chịu 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí chia tài sản. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0004852 ngày 02 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh P.

Anh Vũ Quang Q phải chịu 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí chia tài sản.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H.
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trịnh Đình Yên